

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng .... năm 2022

DỰ THẢO

## TỜ TRÌNH

**Về việc: Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông  
Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí;

Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (Tổng công ty) xin báo cáo tình hình thù lao, tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

### **I. Tình hình thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2021:**

Căn cứ phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí về kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2021, Tổng công ty báo cáo tình hình đã thực hiện thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS như sau:

- Đối với Thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: Thù lao thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 3.000.000 đồng/người/tháng; Kiểm soát viên kiêm nhiệm là 2.000.000 đồng/người/tháng, phù hợp với kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS đã được ĐHCĐ phê duyệt. Tổng số tiền thù lao kiêm nhiệm thực hiện đối với 04 thành viên HĐQT và 02 Kiểm soát viên trong năm 2021 là 136.500.000 đồng.

- Đối với Thành viên HĐQT, BKS chuyên trách thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH, Quy chế trả lương trả thưởng của Tổng công ty: Tổng tiền lương, tiền thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách (03 người, trong đó 02 thành viên đảm nhiệm chức vụ 6,5 tháng) là **3.467.155.486 đồng** và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách làm việc trong 6,5 tháng là **502.781.574 đồng** (đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân).

Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2021 được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty. Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS thực hiện năm 2021 là **140.408.000 đồng** (bao gồm các chi phí vé máy bay, khách sạn và các chi phí khác).

### **II. Kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2022:**

Tổng công ty xây dựng kế hoạch thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2022 trên cơ sở Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH và Quy chế, quy định trả lương trả thưởng của Tổng công ty như sau:

- Thù lao kiêm nhiệm:

+ Thù lao Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng;

+ Thù lao Thành viên HĐQT độc lập: 15.000.000 đồng/người/tháng

+ Thù lao Kiểm soát viên : 2.000.000 đồng/người/tháng.

- Tiền lương, tiền thưởng của các Thành viên trong HĐQT, BKS chuyên trách: Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTBXH và Quy chế, quy định trả lương, trả thưởng của Tổng công ty.

- Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2022 được tính vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**